**Siro- vitamin**



**Tên** : PLUZTAMIN

**Short Desc**: Bổ sung nhu cầu về Vitamin hằng ngày cho những trường hợp cần thiết như: Chế độ ăn thiếu vitamin, sau đợt ốm hoặc phẫu thuật, trẻ em đang lớn, phụ nữ nuôi con bú…

**Thông tin chung**: Tá dược (Acid citric khan, Natribicarbonat  
khan, Natricarbonat khan, Aspartam, PEG  
6000, Natrishaccarin, Mùi cam, Sunset yellow,  
Natribenzoat, ethanol tuyệt đối, Kollidon 30,  
Nước tinh khiết vừa đủ 1 viên.

Chi Tiết:

Vitamin C..........................................................60 mg  
• Vitamin E ...................................................... 10,0 mg  
• Vitamin B1.......................................................1,4 mg  
• Vitamin B6.......................................................2,0 mg  
• Vitamin PP.................................................... 18,0 mg  
• Vitamin B5.......................................................6,0 mg  
• Acid Folic.........................................................0,2 m

**DUNG DỊCH VỆ SINH RĂNG MIỆNG**

**Tên**: Up MISA

**Short desc**: Asap nano là dung dịch dạng xịt giúp sát khuẩn da và niêm mạc : sát khuẩn răng miệng, viêm họng, viêm mũi, viêm tai, làm lành vết thương không gây sẹo : vết thương do bỏng, hoại tử do tiểu đường..., trị mụn trứng cá.

Thông tin chung:

Sát khuẩn gây bệnh sâu răng, hôi miệng, viêm họng.  
• Chống viêm nhiễm và làm lành vết thương, vết bỏng (phỏng), vết loét, hoại tử do tiểu  
đường không gây sẹo.  
• Xịt mũi, tai chống viêm.  
• Sát khuẩn gây mụn trứng cá, mụn rộp

**Chi Tiet**:

ASAPNANO

Chỉ định **:**

Dùng sát khuẩn răng miệng và sát khuẩn vết thương như:

- Sát khuẩn gây bệnh sâu răng, hôi miệng, viêm họng,viêm mũi, viêm tai.

- Chống nhiễm trùng và làm lành vết thương không gây sẹo trong các trường hợp: vết bỏng(phỏng), vết loét, vết hoại tử do tiểu đường ...

- Sát khuẩn ngừa mụn trứng cá, mụn rộp.

Thành phần **:**

Dung dịch keo bạc nano 200ppm................... 10,2ml.

Acid Boric ........................................................1,2 g

Tá dược.......................vđ..................................60ml

Cách dùng – Liều dùng

- Sát khuẩn răng miệng: xịt vào quanh miệng hoặc vào sâu trong miệng hay xịt vào chổ vết lở miệng ( không nên ăn uống sau khi xịt ít nhât 1 giờ để giử lại tác dụng của thuốc)

- Sát khuẩn vết thương: xịt vào vết thương, vết bỏng( phỏng), lở loét, hoại tử...

- Mỗi lần xịt 2 nhịp hoặc xịt cho ướt đều vết thương, để khô tự nhiên.

- Mỗi ngày xịt 2- 4 lần.

Chống chỉ định**:**

Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Tránh dùng cho phụ nữ mang thai.

Không nên xịt thuốc quanh vú khi cho con bú.

Quy cách : Lọ 60 ml (dạng xịt)

Nhà sản xuất : QM Mediphar – WA Pharma USA



**Ten** NATRI CLORID

**Short**: Phòng chống các bệnh răng miệng: viêm lợi, viêm chân răng, viêm họng, viêm amidan ... Các bệnh lây qua đường hô hấp

**Thong Tin Chung**:

Rửa mũi, tai, các vết mẩn ngứa, dị ứng; Dùng súc miệng, làm nước đánh răng hàng ngày, dùng cho trẻ nhỏ rơ lưỡi; Dùng ngoài trong các trường hợp khác: rửa vết thương kín phòng ngừa nhiễm trùng, rửa mặt làm sạch da phòng ngừa mụn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG: Súc miệng, họng ngậm 20-30ml dung dịch không pha loãng, súc kỷ trong vòng 30 giây rồi nhổ đi, có thể thực hiện nhiều lần.

**Chi Tiet**:

Thành phần: Mỗi chai 500ml chứa:

Natri clorid: .......................................4,5g

Tá dược: ....................................vđ 500ml

SĐK: VS-4955-16

Tiêu chuẩn: TCCS.



**Tên** : WASHMINT

**Short desc**: Súc miệng, sát trùng, làm sách răng và nướu. Giữ hơi thở thơm mát

Thong tin chung: Dùng sau khi đánh răng và sau khi ăn xong. Mỗi lần sử dụng rót khoảng 20ml vào nắp chai, cho vào miệng và súc kỹ trong khoảng 30 giây rồi nhổ ra. KHÔNG ĐƯỢC NUỐT. Dùng 2- 3 lần mỗi ngày, Không thích hợp với trẻ em dưới 6 tuổi - Bảo quản: Nơi khô mát (30 độ), tránh ánh sắng

**Chi** **tiet**:

Thành phần: 1. Menthol : 500mg 2. Thymol : 62.5 mg 3. Tinh dầu quế: 137,5 mg 4. Tá dược : 250ml

Thuoc Kháng viêm, An Thần:



**Tên**: ROTUDA QM (vỉ)

**Short Desc**: Rotudin là một loại[thuốc an thần](https://hellobacsi.com/class/thuoc-an-than/). Thuốc giúp bạn dễ ngủ hoặc giảm cơn đau. Đây là chất chiết xuất từ cây bình vôi.

**Thông tin chung**:

**Tác dụng của thuốc Rotunda**

* An thần và giảm đau dưới dạng thuốc bột thuốc viên và thuốc tiêm.
* Có tác dụng an thần gây ngủ với liều độ thấp mà độ dung nạp thuốc rất cao
* Giúp bạn dễ ngủ.
* Điều hòa nhịp tim, hạ huyết áp, giãn cơ trơn do đó làm giảm các cơn đau co thắt ở tử cung và đường ruột.

**Tác dụng phụ có thể gặp trong quá trình dùng thuốc Rotunda**

* Gây nhức đầu, rối loạn tiêu hóa.
* Ngầy ngậy vào ban ngày.
* Kích thích vật vã.
* Hiếm khi mất ngủ.

Nếu bạn gặp những trường hợp trên hãy thông báo ngay cho bác sĩ, nếu  nghiêm trọng thì phải đưa bệnh nhân đến bệnh viện cấp cứu kịp thời

**Chi Tiết**:

**Đối với người lớn:**

Liều dùng cho người lớn để an thần, dễ ngủ:

* Dùng 1 viên 30 mg, từ 2 – 3 lần mỗi ngày.
* Liều thông thường cho người lớn giảm đau hoăc bị tăng huyết áp: liều gấp đôi ở trên.
* **Đối với trẻ em:**

Liều dùng cho trẻ an thần, dễ ngủ:

* Trẻ từ 13 tháng: dùng 2 mg/ kg, từ 2 – 3 lần mỗi ngày.

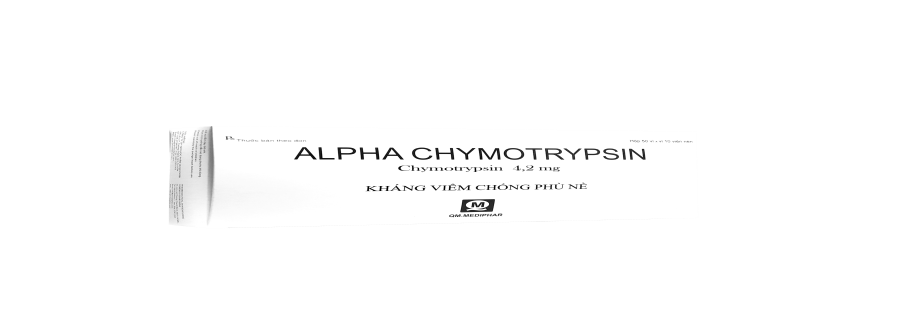
Cách dùng thuốc:

* Uống Rotunda lúc bụng no hoặc đói, trước khi đi ngủ.
* Dùng thuốc 2 – 3 lần/ngày, dùng chung với nước lọc, tránh dùng chung với trà, cà phê và các chất kích thích khác.



**Tên**: ROTUDA QM (Hộp)

**Thông tin chung** GIống Rotuda Vĩ



**Tên**: ALPHA CHYMOTRYPSIN (hộp)

**Short desc** Hỗ trợ điều trị giảm viêm và phù nề trong các trường hợp áp xe, chấn thương hay sau phẫu thuật.

**Thông tin chung**:

**CÔNG THỨC:**- Chymotrypsin hay Alphachymotrypsin.........................4,2 mg  
(Tương ứng 4200 đơn vị chymotrypsin USP hay 21 microkatal)  
- Tá dược…………………...............…….…vừa đủ 1 viên

**TRÌNH BÀY:**- Vỉ 10 viên nén - Hộp 2 vỉ, hộp 5 vỉ, hộp 20 vỉ.

**DƯỢC LỰC HỌC:**- Alpha-Chymotrypsin là enzym được điều chế bằng cách hoạt hóa chymotrypsinogen, chiết xuất từ tụy bò.  
- Alpha-Chymotrypsin là enzym thủy phân protein có tác dụng xúc tác chọn lọc đối với các liên kết peptid ở liền kề các acid amin có nhân thơm. Enzym này được dùng trong nhãn khoa để làm tan dây chằng mảnh dẻ treo thủy tinh thể, giúp loại bỏ dễ dàng nhân mắt đục trong bao và giảm chấn thương cho mắt. Enzym không phân giải được trường hợp dính giữa thủy tinh thể và các cấu trúc khác của mắt.  
- Alpha-Chymotrypsin cũng được sử dụng nhằm giảm viêm và phù mô mềm do áp xe và loét, hoặc do chấn thương và nhằm giúp làm lỏng các dịch tiết đường hô hấp trên ở người bệnh hen, viêm phế quản, các bệnh phổi và viêm xoang

Chi tiết:

**CHỈ ĐỊNH:**- Hỗ trợ điều trị giảm viêm và phù nề trong các trường hợp áp xe, chấn thương hay sau phẫu thuật.  
- Làm lỏng các dịch tiết đường hô hấp trên trong viêm phế quản, viêm xoang, các bệnh phổi.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**- Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**- Tăng nhất thời nhãn áp do các mảnh vụn dây chằng bị tiêu hủy làm tắc mạng bó dây. Trong một số trường hợp có thể có các biểu hiện dị ứng, cần ngừng dùng thuốc ngay.  
***\* Thông báo cho bác sỹ biết những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.***



**Tên**: ALPHA CHYMOTRYPSIN (vỉ)

Mô tả giống hộp